



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒ HỘP HẠ LONG

A: 71 Lê Lai, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

T: (+84 225) 3836 692 F: (+84 225) 3836 155 W: www.halongcanfoco.com

Hải Phòng, ngày 26 tháng 8 năm 2026
Haiphong, August 26th, 2026

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Respectfully: STATE SECURITIES COMMISSION
HANOI STOCK EXCHANGE

Công ty Cổ phần Đồ hộp Hạ Long xin được giải trình lý do chênh lệch lợi nhuận 6 tháng đầu năm năm 2026 so với 6 tháng đầu năm 2025, báo cáo 6 tháng đầu năm 2026 bị lỗ trên Báo cáo Kết quả kinh doanh của Công ty mẹ; chênh lệch lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2026 so với 6 tháng đầu năm 2025, báo cáo 6 tháng đầu năm 2026 bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này trên Báo cáo Kết quả kinh doanh hợp nhất như sau:

Ha Long Canned Food Joint Stock Corporation would like to explain the reason for profit difference between the first six months of 2026 (HY 2026) and the same period of 2025 (HY 2025), the Separate statements of profit and loss showed a loss in HY 2026; profit difference between HY 2026 and HY 2025, the consolidated Statement of Profit or Loss reported a loss for HY 2026, indicating a shift from a profit in the same period of the previous year to a loss in the current period, as follows:

1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ: / Separate Financial Statements (Parent Company):

DVT/ Calculation unit: billion VND

Chỉ tiêu	Item	6 tháng đầu năm 2026/ HY 2026	6 tháng đầu năm 2025/ HY 2025	CHÊNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Revenue from sale of goods and rendering of services	43,572	234,977	(191,405)	-81%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	Deductions	6,900	6,407	0,493	8%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	Net revenue from sale of goods and rendering of services	36,672	228,570	(191,898)	-84%
4. Giá vốn hàng bán	Costs of goods sold and services rendered	45,955	169,460	(123,505)	-73%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	Gross profit from sale of goods and rendering of services	(9,283)	59,110	(68,393)	-116%
6. Lãi/ Lỗ của oạt động bán, thanh lý bất động sản đầu tư	Profit/loss from the sale and liquidation of investment properties.	-	-	-	
7. Doanh thu hoạt động tài chính	Income from financial activities	14,243	0,052	14,191	27229%
8. Chi phí tài chính	Expenses from financial activities	0,821	1,427	(0,606)	-42%
- Trong đó: Chi phí đi vay	- In which: Borrowing expenses	0,706	1,057	(0,351)	-33%
9. Chi phí bán hàng	Selling Expenses	17,048	48,824	(31,776)	-65%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	Administration Expenses	5,292	9,576	(4,284)	-45%
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 + 22 - (23 + 25 + 26))	Operating profit	(18,201)	(0,666)	(17,535)	-2634%
12. Thu nhập khác	Other income	0,093	0,272	(0,179)	-66%
13. Chi phí khác	Other expenses	0,193	0,741	(0,548)	-74%

Chỉ tiêu	Item	6 tháng đầu năm 2026/ HY 2026	6 tháng đầu năm 2025/ HY 2025	CHÊNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	<i>Other profit</i>	(0,1)	(0,469)	0,369	79%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	<i>Net profit before tax</i>	(18,301)	(1,135)	(17,166)	-1512%
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	<i>Current corporate income tax expense</i>	-	0,145	(0,145)	-100%
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	<i>Deferred corporate income tax expense</i>	-	-	-	
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	<i>Net profit after tax</i>	(18,301)	(1,280)	(17,021)	-1330%

Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2026 lỗ 18,301 tỷ, tức là giảm 17,021 tỷ, tương ứng giảm 1330% so với 6 tháng đầu năm 2025. Nguyên nhân chủ yếu doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 84%, trong khi giá vốn giảm 73%, chi phí bán hàng giảm 65%, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 45% nên lợi nhuận lỗ 18,301 tỷ trước và sau thuế.

The Parent Company's profit before tax for the first six months of 2026 recorded a loss of VND 18.301 billion, a decrease of VND 17.021 billion, equivalent to 1,330%, compared with that of 2025. The decline was mainly driven by an decrease of 84% in net revenue from sales of goods and services, while cost of goods sold decreased by 73%, selling expenses decreased by 65%, and administrative expenses decreased by 45%. As a result, the Company reported a loss before and after tax of VND 18.301 billion.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất: /Consolidated Financial Statement:

DVT/ Calculation unit: billion VND

Chỉ tiêu	Item	6 tháng đầu năm 2026/ HY 2026	6 tháng đầu năm 2025/ HY 2025	CHÊNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	<i>Revenue from sale of goods and rendering of services</i>	210,602	307,257	(96,655)	-31%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	<i>Deductions</i>	6,900	6,402	0,498	8%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	<i>Net revenue from sale of goods and rendering of services</i>	203,703	300,854	(97,152)	-32%
4. Giá vốn hàng bán	<i>Costs of goods sold and services rendered</i>	185,017	229,255	(44,238)	-19%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	<i>Gross profit from sale of goods and rendering of services</i>	18,686	71,599	(52,913)	-74%
6. Lãi/ lỗ của hoạt động bán, thanh lý bất động sản đầu tư	<i>Profit/loss from the sale and liquidation of investment properties.</i>	-	-	-	
7. Doanh thu hoạt động tài chính	<i>Income from financial activities</i>	1,187	1,867	(0,68)	-36%
8. Chi phí tài chính	<i>Expenses from financial activities</i>	2,321	2,383	0,062	-3%
- Trong đó: Chi phí đi vay	<i>- In which: Borrowing expenses</i>	1,839	1,300	0,539	41%
9. Chi phí bán hàng	<i>Selling Expenses</i>	20,896	51,595	(30,699)	-59%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	<i>Administration Expenses</i>	8,711	13,892	(5,181)	-37%

Chỉ tiêu	Item	6 tháng đầu năm 2026/ HY 2026	6 tháng đầu năm 2025/ HY 2025	CHÊNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 + 22 – (23 + 25 + 26))	Operating profit	(12,056)	5,596	(17,651)	-315%
12. Thu nhập khác	Other income	0,247	0,277	(0,030)	-11%
13. Chi phí khác	Other expenses	0,857	0,745	0,112	15%
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	Other profit	(0,610)	(0,468)	(0,142)	-30%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	Net profit before tax	(12,666)	5,128	(17,794)	-347%
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	Current corporate income tax expense	2,931	1,355	1,576	116%
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	Deferred corporate income tax expense				
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	Net profit after tax	(15,597)	3,773	(19,370)	-513%

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất 6 tháng đầu năm 2026 lỗ 15,597 tỷ, tức là giảm 19,37 tỷ, tương ứng giảm 513% so với 6 tháng đầu năm 2025. Nguyên nhân chủ yếu do 6 tháng đầu năm 2026 doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 32% (chủ yếu giảm của hoạt động nội địa), giá vốn giảm 19%, chi phí bán hàng giảm 59% và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 37% trong khi chi phí lãi vay tăng 41 % so với cùng kỳ năm trước dẫn đến lợi nhuận hợp nhất lỗ 12,666 tỷ trước thuế và lỗ 15,597 tỷ sau thuế.

Consolidated profit before tax for the first six months of 2026 recorded a loss of VND 15.597 billion, representing a decrease of VND 19.370 billion, equivalent to 513%, compared to the same period in 2025. The decline was mainly attributable to a decrease of 32% in net revenue from sales of goods and services during the first six months of 2026 (primarily due to a reduction in domestic sales), cost of goods sold dropped by 19%, selling expenses decreased by 59%, and administrative expenses fell by 37%, while interest expenses increased by 41% compared with that of the previous year. The Company, as a result, recorded a consolidated loss before tax of VND 12.666 billion and a consolidated loss after tax of VND 15.597 billion.

Công ty chúng tôi xin được giải trình với Quý Cơ quan./.

Our Company hereby would like to provide an explanation to esteemed Agency./.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY CP ĐỒ HỘP HÀ LONG
ON BEHALF OF HALONG CANFOCO



PHÓ GIÁM ĐỐC SẢN XUẤT
Cao Nhật Huy